

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS - ST.
Ngày: 23-12-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Phương Dung**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đinh Quang Trung**;

2. Bà **Nguyễn Thụy Thu Thủy**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Tổ** – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Trần Minh Giang** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Hồng H1**, sinh năm 1982, tại Bình Định; nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 2, thị trấn LH, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn P1, xã L, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hồng Ph, con bà Trần Thị Kim D; vợ là Võ Thị Thanh L; con: có 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/7/2021 đến ngày 06/7/2021, bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/7/2021. Hiện đang tại ngoại tại xã L, huyện L D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Họ và tên: **Lê Nhật D**, sinh năm 1981; tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã NTr, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn P1, xã L, huyện L D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, con bà Nguyễn Thị M; vợ: Kiều Thị Thu S; con: có 01 người con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/7/2021 đến ngày 06/7/2021, bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/7/2021. Hiện đang tại ngoại tại xã L, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn Nh**, sinh năm 1979; tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký HKTT: Thôn NT1, xã NP, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn P1, xã L, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn R, con bà Hồ Thị H; vợ là Nguyễn Thị B; con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/7/2021 đến ngày 06/7/2021, bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/7/2021. Hiện đang tại ngoại tại xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn Kh**, sinh năm 1997; tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký HKTT: Thôn XV, xã HĐ, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Số 145 X, phường 7, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ng, con bà Nguyễn Thị Thh; vợ là Nguyễn Thị Bạch L; con: có 01 người con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/7/2021 đến ngày 09/7/2021, bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/7/2021. Hiện đang tại ngoại tại phường 7, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

5. Họ và tên: **Phạm H2**, sinh năm 1979; tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký HKTT: Thôn LH 1, xã NT, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T, xã Tr H, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm M, con bà Trương ThịThị, vợ là Lương Thị Mỹ H; con: bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/9/2021, hiện đang cư trú tại thôn T, xã Tr H, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 01/7/2021, sau khi cùng nhau ăn, uống rượu, Vũ Hồng H1, Lê Nhật D, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn Kh, Phạm H2 về phòng trọ ở thôn PT 1, xã L, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng. H1 thấy có 04 “con vị” trong tủ nên đã rủ D, Nh, Kh, H2 chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. D, Nh, Kh, H2 đồng ý. H1 lấy 01 chiếc chén và 01 chiếc đĩa và 04 “con vị” để cùng chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền, mỗi người sẽ đặt từ 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng) đến 500.000 đ (năm trăm

ngàn đồng) mỗi ván. Xóc đĩa thắng thua bằng tiền được chơi như sau: Người “cầm cái” bỏ 04 (bốn) “con vị” vào trong chén, dùng đĩa úp lại rồi xóc, sau đó mở chén ra, nếu có 02 (hai) hoặc 04 (bốn) “con vị” cùng mặt với nhau sẽ là chắn, nếu có 01 (một) “con vị” khác mặt với 03 (ba) “con vị” còn lại sẽ là lẻ; người chơi chọn bên chắn sẽ đặt tiền về bên phải của người “cầm cái”, chọn bên lẻ sẽ đặt tiền về bên trái của người “cầm cái”; Mỗi người sẽ “cầm cái” từ 3 – 4 ván nhưng do H1 thắng và có nhiều tiền hơn nên cả nhóm thống nhất để H1 “cầm cái” luôn. H1 sử dụng 2.000.000 đ (hai triệu đồng), D sử dụng 850.000 đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng), Nh sử dụng 1.200.000 đ (một triệu hai trăm nghìn đồng), Kh sử dụng 1.000.000 đ (một triệu đồng), H2 sử dụng khoảng hơn 1.800.000 đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an xã Lát bắt quả tang H1, D, Nh, Kh, H2 đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa; Kh, H2 đã bỏ lại toàn bộ số tiền của Kh, H2 trên chiếu bạc để bỏ chạy. Tổng số tiền có trên chiếu bạc bị bắt quả tang là 6.890.000 đ (sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Sau khi bỏ trốn, Kh và H2 đã đến đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình.

Kết quả nhận dạng đã xác định Nguyễn Văn Kh, Phạm H2 là những người đã cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa cùng với Vũ Hồng H1, Lê Nhật D, Nguyễn Văn Nh vào chiều ngày 01/7/2021 tại phòng trọ ở thôn P1, xã L, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng. Khi bị Công an bắt quả tang, Kh, H2 đã bỏ lại toàn bộ số tiền của Kh, H2 trên chiếu bạc để bỏ chạy.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/7/2021 tại phòng trọ ở thôn Păng Tiêng 1, xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng đã xác định các bị cáo có hành vi chơi xóc đĩa thắng, thua bằng tiền, thu giữ trên chiếu bạc 6.890.000 đ (sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng) và 04 (bốn) “con vị”, 01 (một) chén, 01 (một) đĩa là công cụ dùng để đánh bạc.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKSLD ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Vũ Hồng H1, Lê Nhật D, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn Kh, Phạm H2 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt các bị cáo:
- + Vũ Hồng H1 từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo;
- + Lê Nhật D từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo;
- + Nguyễn Văn Nh từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo;

+ Nguyễn Văn Kh từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo;

+ Phạm H2 từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo;

Phạt bổ sung các bị cáo Vũ Hồng H1, Lê Nhật D, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn Kh, Phạm H2 mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ số tiền 6.890.000 đ (sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) “con vịt”, 01 (một) chén, 01 (một) đĩa là công cụ dùng để đánh bạc

Các bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố bị cáo và không có khiếu nại gì.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, không tội của bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đánh xóc đĩa ăn thua bằng tiền với nhau, tại phòng trọ ở thôn Păng Tiêng 1 vào trưa ngày 01 tháng 7 năm 2021 đúng như lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu tại hiện trường; biên bản nhận dạng. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Do đó, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Vũ Hồng H1, Lê Nhật D, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn Kh, Phạm H2 phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương đã truy tố.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã làm mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến cuộc sống yên bình tại vùng nông thôn địa phương; các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, song các bị cáo vẫn sát phạt nhau, nhằm thu lợi bất chính, đây cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác. Do đó cần có mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự chuẩn bị, bàn bạc và không có tổ chức từ khi bắt đầu đánh bạc đến khi bị bắt quả tang. Tổng số tiền thu được là 6.890.000 đ (sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Xét vai trò của từng bị cáo:

Bị cáo Vũ Hồng H1 là người khởi xướng, lấy dụng cụ, rủ rê các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc (chơi xóc đĩa), bị cáo cũng là người dùng số tiền đánh bạc nhiều nhất trong số các bị cáo (2.000.000 đồng); do đó, cần có mức án cao nhất đối với bị cáo H1.

Đối với các bị cáo Phạm H2 và Nguyễn Văn Kh, khi bị Công an vào bắt quả tang thì hai bị cáo bỏ trốn, sau đó đều ra đầu thú; do đó, cần có mức án hai bị cáo này là ngang nhau (thấp hơn bị cáo H1);

Đối với bị cáo Lê Nhật D là người dùng số tiền để đánh bạc là 850.000 đồng, tuy ít hơn bị cáo Nguyễn Văn Nh, nhưng D là người chơi từ đầu; còn bị cáo Nh là người dùng số tiền đánh bạc 1.200.000 đồng, nhưng lại vào chơi sau cùng; Do đó, cần có mức án phạt đối với hai bị cáo này là ngang nhau (mức án thấp nhất trong số các bị cáo).

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Các bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo khi lượng hình.

Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cần giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Việc không bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.890.000 đ (sáu triệu tám trăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang.

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) “con vị”, 01 (một) chén, 01 (một) đĩa là công cụ dùng để đánh bạc.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Hồng H1, Lê Nhật D, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn Kh, Phạm H2 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vũ Hồng H1 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Vũ Hồng H1 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Phạm H2 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Phạm H2 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Kh 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Lê Nhật D 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Lê Nhật D 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nhường 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Nhường 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Giao các bị cáo Vũ Hồng H1, Lê Nhật D, Nguyễn Văn Nh cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Phạm H2 cho Ủy ban nhân dân xã Tr H, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Kh cho Ủy ban nhân dân phường 7, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.890.000 đ (sáu triệu tám trăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang (theo biên lai ngày 09/7/2021 của Chi cục Thi hành án huyện Lạc Dương).

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) “con vịt”, 01 (một) chén, 01 (một) đĩa là công cụ dùng để đánh bạc (theo biên bản bàn giao ngày 11/11/2021 giữa Cơ quan CSĐT – CA Lạc Dương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Vũ Hồng H1, Lê Nhật D, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn Kh, Phạm H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Quang Trung – Nguyễn Thụy Thu Thủy

Phạm Phương Dung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Công an huyện Lạc Dương (THA HS, CQCSĐT);
- Công an xã Lát, huyện Lạc Dương, Lâm Đồng;
- Công an xã Tri hải, huyện Ninh Hải, Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh: Lâm Đồng; Ninh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu HS; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phương Dung

